

Lục sự đóng dấu dưới đây khi nộp đơn.

 Lệnh Nguyên Thủy  \_\_\_\_\_ Lệnh Sửa Đổi

1 Tên Người Được Bảo Vệ:

**Chỉ Để Thông Tin**

Luật sư của quý vị trong vụ này (nếu quý vị có luật sư):

Tên: \_\_\_\_\_ Số Luật Sư Đoàn Tiểu Bang: \_\_\_\_\_

Tên Hãng Luật: \_\_\_\_\_

**Địa Chỉ** (Nếu quý vị có luật sư cho vụ này, hãy cung cấp chi tiết về luật sư của quý vị. Nếu quý vị không có luật sư và muốn giữ kín địa chỉ nhà mình, hãy cung cấp địa chỉ khác để nhận thư. Quý vị không cần phải ghi số điện thoại, fax,

hoặc e-mail.):

Địa Chỉ: \_\_\_\_\_

Thành Phố: \_\_\_\_\_ Tiểu Bang: \_\_\_\_\_ Số Zip: \_\_\_\_\_

Điện Thoại: \_\_\_\_\_ Fax: \_\_\_\_\_

Địa Chỉ E-Mail: \_\_\_\_\_

**Chỉ Để Thông Tin****Đừng Nộp**

Điền tên và địa chỉ tòa:

Tòa Thượng Thẩm California, Quận

Lục sự điền số vụ khi nhận đơn nộp vào.

Số Vụ:

**Đừng Nộp**

2 Tên Người Bị Cấm:

Chi tiết về người bị cấm:

Phái Tính:  Nam  Nữ Chiều Cao: \_\_\_\_\_ Trọng Lượng: \_\_\_\_\_ Màu Tóc: \_\_\_\_\_ Màu Mắt: \_\_\_\_\_

Chủng Tộc: \_\_\_\_\_ Tuổi: \_\_\_\_\_ Ngày Sinh: \_\_\_\_\_

Địa Chỉ Gửi Thư (nếu biết): \_\_\_\_\_

Thành Phố: \_\_\_\_\_ Tiểu Bang: \_\_\_\_\_ Số Zip: \_\_\_\_\_

Liên hệ với người được bảo vệ: \_\_\_\_\_

3  Thêm Những Người Khác Được Bảo Vệ

Ngoài người có tên ở mục ①, những người sau đây được các lệnh tạm thời bảo vệ như được ghi trong các mục ⑥ và ⑦ (người trong gia đình hoặc người trong nhà):

Họ và Tên

Liên hệ với người có tên ở mục ①

Phái Tính

Tuổi

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_ Hãy đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm thêm giấy ngoài và viết tựa là “DV-130, Additional Protected Persons” (Thêm Những Người Khác Được Bảo Vệ).

4 Ngày Hết Hạn

Các lệnh này, trừ trường hợp ghi ở dưới, chấm dứt vào

(ngày): \_\_\_\_\_ lúc (giờ): \_\_\_\_\_  sáng  chiều hoặc  nửa đêm

- Nếu không ghi ngày, thời điểm lệnh cấm chấm dứt là ba năm sau ngày xử ở mục ⑤(a).
- Nếu không ghi giờ, lệnh cấm chấm dứt vào lúc nửa đêm ngày hết hạn.
- Ghi Chú: Các lệnh nuôi giữ, thăm viếng, cấp dưỡng cho con, và chu cấp cho người phối ngẫu vẫn có hiệu lực sau khi lệnh cấm chấm dứt. Các lệnh nuôi giữ, thăm viếng và cấp dưỡng cho con thường chấm dứt khi trẻ được 18 tuổi.
- Các lệnh tòa ghi ở trang 2, 3, 4 và 5 và các trang đính kèm (nếu có).

Lệnh này tuân hành VAWA và sẽ được thi hành trên toàn Hoa Kỳ. Xem trang 5.

Đây là Lệnh Tòa

Lệnh Cấm Sau Khi Xử (CLETS—OAH)  
(Lệnh Bảo Vệ)  
(Ngăn Ngừa Bạo Hành Trong Nhà)

**5 Phiên Xử**

- a. Phiên xử là vào (ngày): \_\_\_\_\_ với (tên viên chức tư pháp): \_\_\_\_\_
- b. Những người sau đây đã có mặt trong phiên xử (đánh dấu vào tất cả những ô thích ứng):
- Người có tên ở mục ①  Luật sư của người có tên ở mục ① (tên): \_\_\_\_\_
- Người có tên ở mục ②  Luật sư của người có tên ở mục ② (tên): \_\_\_\_\_
- c.  Người có tên ở ① và ② phải trở lại Ban của tòa vào (ngày): \_\_\_\_\_
- lúc (giờ): \_\_\_\_\_  sáng  chiều để xem lại (ghi rõ các vấn đề): \_\_\_\_\_

**Đối với người có tên ở mục ②**

Tòa đã cấp các lệnh tạm thời được đánh dấu dưới đây. Mục ⑨ cũng là một lệnh. Nếu quý vị không tuân các lệnh này, quý vị có thể bị bắt và truy tố phạm pháp. Quý vị có thể bị tù đến tối đa một năm, phạt tiền đến \$1,000, hoặc cả hai.

**6 Những Lệnh về Hành Vi Cá Nhân**

- a. Người có tên ở mục ② không được làm những việc sau đây đối với những người được bảo vệ có tên ở mục ① và ③:
- Sách nhiễu, tấn công, đập, đe dọa, hành hung (tình dục hoặc cách khác), đánh, đi theo, rình rập, quấy rối, phá hủy tài sản cá nhân, gây rối trật tự, theo dõi, mạo danh (trên Internet, bằng phương tiện điện tử hoặc cách khác), hoặc ngăn cản đi lại
- Liên lạc, dù trực tiếp hay gián tiếp, bằng bất cứ cách nào, gồm cả nhưng không phải chỉ giới hạn vào, điện thoại, thư hoặc e-mail hoặc phương tiện điện tử khác
- Có bất cứ hành động nào, trực tiếp hoặc qua những người khác, để lấy địa chỉ hoặc địa điểm của bất cứ những người được bảo vệ nào. (Nếu mục này không được đánh dấu, tòa có lý do chính đáng để không cấp lệnh này.)
- b. Được phép liên lạc hòa hoãn bằng văn bản qua một luật sư hoặc nhân viên tổng đạt văn kiện pháp lý liên quan đến một vụ tòa và không vi phạm lệnh này.
- c.  Các trường hợp ngoại lệ: Được phép liên lạc ngăn ngừa và hòa hoãn với người có tên ở mục ①, và liên lạc hòa hoãn với các trẻ có tên ở mục ③, theo đòi hỏi của lệnh tòa cho thăm viếng trẻ, trừ phi lệnh bảo vệ hình sự quy định khác.

**7 Lệnh Bắt Tránh Xa**

- a. Người có tên ở mục ② phải tránh xa ít nhất là (ghi rõ): \_\_\_\_\_ thước Anh đối với (đánh dấu tất cả những trường hợp thích ứng):
- Người có tên ở mục ①  Trường của người có tên ở mục ①
- Nhà của người có tên ở mục ①  Người có tên ở mục ③
- Việc làm hoặc nơi làm việc của người có tên ở mục ①  Trường học hoặc nơi giữ trẻ của (các) con
- Xe của người có tên ở mục ①  Nơi khác (ghi rõ): \_\_\_\_\_
- b.  Các trường hợp ngoại lệ: Được phép liên lạc ngăn ngừa và hòa hoãn với người có tên ở mục ①, và liên lạc hòa hoãn với các con có tên ở mục ③ khi cần thiết cho lần thăm viếng các con theo lệnh tòa trừ phi có lệnh tòa bảo vệ hình sự quy định khác.

**8 Lệnh Dọn Ra Khỏi Nhà**

Người ở mục ② phải dọn ngay ra khỏi (địa chỉ): \_\_\_\_\_

**9 Không Được Có Súng Ngắn hoặc Các Loại Súng Khác hoặc Đạn Dược**

- a. Người có tên ở mục ② không được sở hữu, cất giữ, có, mua hoặc tìm cách mua, nhận hoặc tìm cách nhận, hoặc có bất cứ hành động nào khác để có súng ngắn, các loại súng khác, hoặc đạn dược.

**Đây là Lệnh Tòa**

- 9 b. Người có tên ở mục ② phải:
- Bán cho, hoặc cất với, một nhà buôn súng có môn bài, hoặc giao nộp cho cơ quan công lực, bất cứ loại súng nào họ đang cất giữ hoặc kiểm soát. Phải làm việc này trong vòng 24 giờ sau khi được tổng đạt lệnh này.
  - Trong vòng 48 giờ sau khi nhận được lệnh này thì phải nộp biên nhận cho tòa để chứng minh là đã giao nộp, bán, hoặc cất súng. (Có thể dùng [Mẫu DV-800, Proof of Firearms Turned In, Sold, or Stored \(Bằng Chứng Đã Nộp, Bán, hoặc Cất Súng\)](#), làm biên nhận.) Đem đến phiên xử một bản đã nộp cho tòa.
- c.  Tòa đã được tin cho biết là người có tên ở ② sở hữu hoặc cất giữ súng.
- d.  Tòa đã đưa ra các kết luận cần thiết và áp dụng miễn khoản về việc giao nộp súng theo Bộ Luật Gia Đình đoạn 6389(h). Theo luật California, người có tên ở ② không phải từ bỏ súng này (*ghi rõ hiệu, kiểu, và số hiệu sản phẩm của súng*): \_\_\_\_\_ Họ chỉ được cất giữ súng trong những giờ làm việc ấn định và khi di chuyển từ nhà đến nơi làm việc và về. Dù được miễn theo luật California, người có tên ở ② vẫn có thể bị liên bang truy tố về tội cất giữ hoặc kiểm soát súng.

- 10  **Ghi Lại Những Lần Liên Lạc Bất Hợp Pháp**  
Người có tên ở mục ① có quyền ghi lại những lần người có tên ở mục ② vi phạm các lệnh của tòa mà liên lạc với họ.

- 11  **Nuôi Giữ Thú Vật**  
Người có tên ở mục ① được giao độc quyền sở hữu, chăm sóc, và kiểm soát các thú liệt kê dưới đây. Người có tên ở mục ② phải tránh xa ít nhất là \_\_\_\_\_ thuộc Anh đối với và không được lấy, bán, chuyển giao, thế chân, giấu, quấy nhiễu, tấn công, đánh, đe dọa, tác hoại, hoặc giải quyết theo cách nào khác các thú sau đây: \_\_\_\_\_

- 12  **Nuôi Giữ và Thăm Viếng Trẻ**  
Lệnh Nuôi Giữ và Thăm Viếng Trẻ được ghi trong Mẫu DV-140, *Child Custody and Visitation Order (Lệnh Nuôi Giữ và Thăm Viếng Trẻ)* đính kèm hoặc (*ghi rõ mẫu khác*): \_\_\_\_\_

- 13  **Cấp Dưỡng Cho Con**  
Lệnh Cấp Dưỡng Cho Con được ghi trong Mẫu FL-342, *Child Support Information and Order Attachment (Phụ Đính Chi Tiết Cấp Dưỡng Cho Con và Lệnh)* đính kèm hoặc (*ghi rõ mẫu khác*): \_\_\_\_\_

- 14  **Kiểm Soát Tài Sản**  
Chỉ người có tên ở mục ① mới được sử dụng, kiểm soát, và cất giữ tài sản sau đây: \_\_\_\_\_

- 15  **Trả Nợ**  
Người có tên ở mục ② phải trả những khoản sau cho đến khi lệnh này chấm dứt:  
Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_  
Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_  
Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_  
 *Đánh dấu vào đây nếu có lệnh phải trả thêm những khoản tiền khác. Liệt kê trong một tờ giấy ngoài đính kèm và viết tựa đề "DV-130, Debt Payments" (Trả Nợ).*

- 16  **Hạn Chế Tài Sản**  
 Người có tên ở mục ①  người có tên ở mục ② không được sang tên, dùng tài sản thế chấp để vay mượn, bán, giấu, hoặc vất bỏ hoặc phá hủy bất cứ tài sản gì, kể cả thú vật, trừ trường hợp làm việc bình thường hoặc để mua các nhu yếu phẩm sinh sống. Ngoài ra, mỗi người phải thông báo cho người kia về bất cứ chi phí nào mới hoặc lớn lao và giải thích với tòa. (*Người có tên ở ② không được liên lạc với người có tên ở ① nếu tòa đã ra lệnh "Cấm Liên Lạc".*) Được phép liên lạc bằng thư từ hòa hoãn qua một luật sư hoặc qua một nhân viên tổng đạt hoặc một người khác để tổng đạt các văn kiện pháp lý và không vi phạm lệnh này.

**Đây là Lệnh Tòa**

- 17**  **Chu Cấp Cho Người Phối Ngẫu**  
Lệnh Chu Cấp Cho Người Phối Ngẫu được ghi trong Mẫu FL-343, *Spousal, Partner, or Family Support Order Attachment (Phụ Đính Lệnh Chu Cấp Cho Người Phối Ngẫu, Bạn Tình, hoặc Gia Đình)* đính kèm hoặc (ghi rõ mẫu khác): \_\_\_\_\_
- 18**  **Các Quyền Có Khí Cụ Di Động và Trương Mục Điện Thoại Vô**
- a.  **Quyền kiểm soát tài sản khí cụ di động và trương mục điện thoại vô tuyến**  
Chỉ có người ở mục ① mới được sử dụng, kiểm soát, và cất giữ tài sản sau đây:  
Khí cụ di động (*miêu tả*) \_\_\_\_\_ và trương mục (*số điện thoại*): \_\_\_\_\_  
Khí cụ di động (*miêu tả*) \_\_\_\_\_ và trương mục (*số điện thoại*): \_\_\_\_\_  
 *Đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm theo giấy ngoài và viết tựa là “DV-130, Rights to Mobile Device and Wireless Phone Account” (Các Quyền Có Khí Cụ Di Động và Trương Mục Điện Thoại Vô Tuyến).*
- b.  **Trả Nợ**  
Người ở mục ② phải trả các khoản tiền này cho đến khi lệnh này chấm dứt:  
Trả cho (*hãng cung cấp dịch vụ vô tuyến*): \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_
- c.  **Sang Tên Trương Mục Điện Thoại Vô Tuyến**  
Tòa đã ra lệnh sang tên một hoặc nhiều trương dịch vụ vô tuyến từ người ở mục sang người ở mục ②. Các lệnh này được ghi trong một lệnh riêng rẽ (Mẫu DV-900).
- 19**  **Bảo Hiểm**  
 Người có tên ở ①  người có tên ở ② được lệnh KHÔNG đổi lấy tiền mặt, thế chấp để vay mượn, hủy bỏ, sang tên, loại bỏ, hoặc thay đổi những người thừa hưởng của bất cứ bảo hiểm hoặc chương trình đài thọ nào cho các bên, hoặc (các) con của họ, mà có thể được lệnh phải cấp dưỡng, hoặc cả hai.
- 20**  **Lệ Phí Luật Sư và Án Phí**  
Người có tên ở mục ② phải trả lệ phí luật sư và án phí sau đây:  
Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_  
Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_
- 21**  **Trả Tiền cho Các Phí Tồn và Dịch Vụ**  
Người có tên ở mục ② phải trả những khoản sau đây:  
Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_  
Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_  
Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_  
 *Đánh dấu vào đây nếu có lệnh trả thêm tiền. Liệt kê các khoản trả tiền này trong giấy ngoài và viết tựa là, “DV-130, Payments for Costs and Services” (Trả Tiền cho Các Phí Tồn và Dịch Vụ).*
- 22**  **Chương Trình Can Thiệp cho Người Đánh Đập**  
Người có tên ở ② phải tham gia và trả tiền tham gia một chương trình can thiệp cho người đánh đập kéo dài 52 tuần và xuất trình cho tòa bằng chứng hoàn tất chương trình. Chương trình này phải được ban quản chế chấp thuận theo Bộ Hình Luật § 1203.097. Người ở mục ② phải gia nhập trễ nhất là vào (*ngày*): \_\_\_\_\_ hoặc nếu không ghi ngày, phải gia nhập trong vòng 30 ngày sau ngày cấp lệnh. Người ở mục ② phải điền, nộp và tổng đạt Mẫu 805, *Proof of Enrollment for Batterer Intervention Program (Bằng Chứng Gia Nhập Chương Trình Can Thiệp cho Người Đánh Đập)*.
- 23**  **Các Lệnh Khác**  
Các lệnh khác (*ghi rõ*): \_\_\_\_\_
- 24** **Không Có Lệ Phí để Tổng Đạt (Thông Báo) cho Người Bị Cấm**  
Nếu cơ quan công lực địa phương có thể tổng đạt lệnh này, họ sẽ tổng đạt miễn phí.

**Đây là Lệnh Tòa**

**25** **Tổng Đạt**

- a.  Những người có tên ở mục ① và ② đã có mặt trong phiên xử hoặc đã có thư đồng ý với lệnh này. Không cần thêm bằng chứng tổng đạt nào khác.
- b.  Người có tên ở mục ① đã có mặt trong phiên xử theo yêu cầu của các lệnh nguyên thủy. Người có tên ở mục ② đã vắng mặt.
- (1)  Bằng chứng tổng đạt Mẫu DV-109 và Mẫu DV-110 (nếu cấp) đã được xuất trình cho tòa. Những lệnh của tòa trong mẫu này giống như Mẫu DV-110 trừ ngày chấm dứt. Người có tên ở mục ② phải được tổng đạt. Lệnh này có thể được tổng đạt bằng thư.
- (2)  Bằng chứng tổng đạt Mẫu DV-109 và Mẫu DV-110 (nếu cấp) đã được xuất trình cho tòa. Những lệnh của tòa trong mẫu này khác với Mẫu DV-110, hoặc Mẫu DV-110 đã không được cấp. Người có tên ở mục ② phải được đích thân "tổng đạt" (trao cho) một bản lệnh tòa này.
- c.  Bằng chứng tổng đạt Mẫu FL-300 để sửa đổi các lệnh trong Mẫu DV-130 được đệ trình trước tòa.
- (1)  Những người có tên ở mục ① và ② đã có mặt trong phiên xử hoặc đã có thư đồng ý với lệnh này. Không cần thêm bằng chứng tổng đạt nào khác.
- (2)  Những người có tên ở mục  ①  ② đã không có mặt trong phiên xử và phải được đích thân "tổng đạt" (trao cho) một bản lệnh tòa sửa đổi này.

**26**  **Lệnh Bảo Vệ Hình Sự**

- a.  Mẫu CR-160, *Criminal Protective Order—Domestic Violence (Lệnh Bảo Vệ Hình Sự—Bạo Hành Trong Nhà)*, đang có hiệu lực.  
Số Vụ: \_\_\_\_\_ Quận: \_\_\_\_\_ Ngày Hết Hạn: \_\_\_\_\_
- b.  Lệnh Bảo Vệ Hình Sự Khác có hiệu lực (*ghi rõ*):  
Số Vụ: \_\_\_\_\_ Quận: \_\_\_\_\_ Ngày Hết Hạn: \_\_\_\_\_  
(*Liệt kê các lệnh khác trên giấy ngoài kèm theo và viết tựa là: "DV-130, Other Criminal Protective Orders" (Các Lệnh Bảo Vệ Hình Sự Khác).*)
- c.  Không có chi tiết nào được cung cấp cho tòa về một lệnh bảo vệ hình sự.

**27**  **Những Trang Đính Kèm Là Lệnh.**

- Số trang đính kèm vào mẫu bầy trang này: \_\_\_\_\_
- Tất cả những trang đính kèm là một phần của lệnh này.
- Các phụ đính gồm (*đánh dấu vào tất cả những ô thích ứng*):  
 DV-140  DV-145  DV-150  FL-342  FL-343  DV-900  
 Loại khác (*ghi rõ*) \_\_\_\_\_

Ngày: \_\_\_\_\_

Thẩm Phán (hoặc Viên Chức Tư Pháp)

**Chứng Thư Tuân Hành VAWA**

Lệnh bảo vệ tạm thời này hội đủ tất cả các điều kiện về “toàn bộ thành tâm và tín dụng” của Đạo Luật về Bạo Hành Đối Với Phụ Nữ, 18 U.S.C. § 2265 (1994) (VAWA) sau khi thông báo cho người bị cấm. Tòa này có thẩm quyền đối với những bên liên hệ và nội vụ; người bị cấm đã hoặc sẽ được thông báo và có cơ hội trả lời kịp thời theo quy định của luật trong địa phận thẩm quyền này. **Lệnh này có giá trị và được thi hành trong tất cả các mỗi địa phận thẩm quyền tại 50 tiểu bang của Hoa Kỳ, District of Columbia, tất cả những vùng đất bộ lạc, và tất cả các lãnh địa, khu vực thịnh vượng chung, và sở hữu quyền Hoa Kỳ và sẽ được thi hành như thể là lệnh tại địa phận thẩm quyền đó.**

**Đây là Lệnh Tòa**

**Cảnh Cáo và Thông Báo cho Người Bị Cấm Có Tên ở mục 2****Nếu bất tuân lệnh này, quý vị có thể bị bắt và truy tố phạm tội.**

- Nếu bất tuân lệnh này, quý vị có thể bị phạt tù và/hoặc phạt tiền.
- Nếu đem trẻ đi nơi khác hoặc giấu trẻ chống lại lệnh này là phạm trọng tội.
- Nếu quý vị đến một tiểu bang khác hoặc đến những vùng đất bộ lạc, hoặc bắt người được bảo vệ phải đến đó, với ý định bất tuân lệnh này, quý vị có thể bị truy tố phạm tội liên bang theo Đạo Luật về Bạo Hành Đối Với Phụ Nữ.

**Quý vị không được có súng ngắn, các loại súng khác, và/hoặc đạn dược.**

Quý vị không được sở hữu, có, cất giữ, mua hoặc tìm cách mua, nhận hoặc tìm cách nhận, hoặc tìm cách nào khác để có súng, các loại súng khác, và/hoặc đạn dược trong thời gian lệnh này có hiệu lực. Nếu làm thế, quý vị có thể bị phạt tù và phạt tiền \$1,000. Trừ phi tòa cho miễn, quý vị phải bán cho, hoặc cất với, một nhà buôn súng có môn bài, bất cứ súng hoặc các loại súng nào khác quý vị đang có hoặc kiểm soát. Tòa sẽ yêu cầu quý vị xuất trình bằng chứng là đã thi hành. Nếu quý vị không tuân lệnh này, quý vị có thể bị truy tố phạm pháp. Luật liên bang quy định là quý vị không được có súng hoặc đạn trong thời gian lệnh này có hiệu lực. Dù được miễn theo luật California, quý vị vẫn có thể bị liên bang truy tố về tội cất giữ hoặc kiểm soát súng.

**Chỉ Dẫn cho Cơ Quan Công Lực****Ngày Bắt Đầu và Ngày Chấm Dứt Lệnh**

Những lệnh này *bắt đầu* vào ngày nào xảy ra trước trong những ngày sau đây:

- Ngày xử ghi ở mục ⑤(a) trang 2 hoặc
- Ngày ghi bên cạnh chữ ký của thẩm phán trên trang này.

Những lệnh này *chấm dứt* vào ngày chấm dứt ghi ở mục ④ trang 1. Nếu không ghi ngày chấm dứt, những lệnh này chấm dứt 3 năm sau ngày xử.

**Phải Bắt Giữ nếu Vi Phạm Lệnh**

Nếu một nhân viên cảnh sát có lý do khả tín là người bị cấm đã được thông báo về lệnh này và bất tuân lệnh, nhân viên cảnh sát đó phải bắt giữ người bị cấm. (Bộ Hình Luật §§ 836(c)(1), 13701(b).) Vi phạm lệnh này có thể là vi phạm Bộ Hình Luật đoạn 166 hoặc 273.6.

**Thông Báo/Bằng Chứng Tổng Đạt**

Cơ quan công lực trước hết phải xác định là người bị cấm đã được thông báo về những lệnh này. Nếu không thể kiểm chứng được là đã thông báo, người bị cấm phải được cho biết các điều khoản của những lệnh này. Nếu sau đó người bị cấm bất tuân lệnh, nhân viên cảnh sát phải thi hành những lệnh này. (Bộ Luật Gia Đình § 6383.)

Xem người bị cấm là đã được “tổng đạt” (thông báo) nếu:

- Nhân viên cảnh sát xem bản sao *Bằng Chứng Tổng Đạt*, hoặc xác quyết là có *Bằng Chứng Tổng Đạt* trong hồ sơ hoặc
- Người bị cấm đã có mặt trong phiên xử cấp lệnh cấm, hoặc đã được một nhân viên thông báo về lệnh đó. (Bộ Luật Gia Đình § 6383, Bộ Hình Luật § 836(c)(2).) Cảnh sát có thể thu thập chi tiết về nội dung của lệnh trong Hệ Thống Lưu Lệnh Cấm Bạo Hành Trong Nhà (DVROS). (Bộ Luật Gia Đình § 6381(b)-(c).)

**Nếu Người Được Bảo Vệ Liên Lạc với Người Bị Cấm**

Dù cho người được bảo vệ mời hoặc ưng thuận liên lạc với người bị cấm, những lệnh này vẫn có hiệu lực và phải được thi hành. Người được bảo vệ không thể bị bắt vì mời hoặc ưng thuận liên lạc với người bị cấm. Những lệnh này chỉ có thể được thay đổi bằng một lệnh khác của tòa. (Bộ Hình Luật § 13710(b).)

**Đây là Lệnh Tòa**

**Lệnh Cấm Sau Khi Xử (CLETS—OAH)  
(Lệnh Bảo Vệ)  
(Ngăn Ngừa Bạo Hành Trong Nhà)**

**Nuôi Giữ và Thăm Viếng Con**

Những lệnh nuôi giữ và thăm viếng ghi trong Mẫu DV-140, mục ③ và ④. Những lệnh này cũng đôi khi được ghi trong những tờ phụ thêm, hoặc được tham chiếu trong DV-140 hoặc những lệnh khác không phải là một phần của lệnh cấm.

**Thi Hành Lệnh Cấm tại California**

Bất cứ nhân viên công lực nào tại California nhận, nhìn thấy, hoặc kiểm chứng những lệnh này trên văn bản, hoặc trong Hệ Thống Viễn Thông Thi Hành Pháp Luật California (CLETS), hoặc trong Hồ Sơ Lệnh Bảo Vệ NCIC, đều phải thi hành những lệnh này.

**Các Lệnh Mâu Thuẫn Nhau—Ưu Tiên Thi Hành Lệnh**

**Nếu có cấp nhiều hơn một lệnh cấm để bảo vệ người được bảo vệ đối với người bị cấm, các lệnh này phải được thi hành theo thứ tự ưu tiên sau đây (xem Bộ Hình Luật, § 136.2, và Bộ Luật Gia Đình, §§ 6383(h)(2), 6405(b)):**

1. *EPO*: Nếu một trong các lệnh này là Emergency Protective Order (Lệnh Bảo Vệ Khẩn Cấp) (Mẫu EPO-001), và cấm nhiều hơn các lệnh cấm hoặc lệnh bảo vệ khác thì lệnh này có ưu tiên được thi hành cao hơn tất cả những lệnh khác.
2. *Lệnh Cấm Liên Lạc*: Nếu không có EPO, lệnh cấm liên lạc kèm trong một lệnh cấm hoặc lệnh bảo vệ sẽ được ưu tiên hơn bất cứ lệnh cấm hoặc lệnh bảo vệ nào khác.
3. *Lệnh Hình Sự*: Nếu không có lệnh nào kèm theo lệnh cấm liên lạc, lệnh bảo vệ đối với trường hợp bạo hành trong nhà được cấp trong một vụ hình sự sẽ được ưu tiên thi hành hơn bất cứ lệnh dân sự nào mâu thuẫn với lệnh này. Bất cứ điều khoản nào không mâu thuẫn trong lệnh cấm dân sự sẽ vẫn có hiệu lực và có thể thi hành.
4. *Lệnh Gia Đình, Thiếu Niên, hoặc Dân Sự*: Nếu có cấp nhiều hơn một lệnh cấm hoặc lệnh bảo vệ khác về gia đình, thiếu niên, hoặc dân sự, lệnh được cấp sau cùng phải được thi hành.

(Lục sự sẽ điền phần này.)

**—Chứng Nhận của Lục Sự—**

Tôi chứng nhận rằng *Lệnh Cấm Sau Khi Xử (Lệnh Bảo Vệ)* này là bản sao đúng sự thật của bản gốc nộp ở tòa.

Chứng Nhận của Lục Sự  
[Dấu Triện]

Ngày: \_\_\_\_\_ Lục Sự, do \_\_\_\_\_, Phụ Tá

**Đây là Lệnh Tòa**